

Bản án số: 98/2021/HS-ST

Ngày: 10-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - TP. HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như H.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Hữu Q;
2. Ông Hồ Thị Lệ T1.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy L - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc T2 - Kiểm sát viên.

Trong ngày 10 tháng 11 năm 2021 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 129/2021/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 161/2021/QĐXXST-HS ngày 12/10/2021 đối với bị cáo:

Hoàng Nhật H, sinh năm 1983 tại Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú, nơi cư trú: 238 Đường A, Phường B, Quận C, Tp. HCM; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: kinh doanh; họ tên cha: Hoàng Quang H, sinh năm 1951; họ tên mẹ: Vũ Thị C, sinh năm 1955; chưa có vợ; có 01 con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 03/6/2021, sau đó bị cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 05 đường số A, Khu dân cư H, phường H, Quận Y, Tp. HCM (vắng mặt).

- Bà Lê Thị O, sinh năm 1984; địa chỉ: Số 05 đường số A, Khu dân cư H, phường H, Quận Y, Tp. HCM (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Trương Mỹ H2, sinh năm 1989; địa chỉ: 92 Đường D, Phường X, Quận M, Tp. HCM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Nhật H1 chung sống như vợ chồng với bà Trương Mỹ H2 và có con chung. Giữa H1 và bà H2 xảy ra mâu thuẫn nên bà H2 có đến nhà bà Lê Thị O (là bạn

bè của H1 và bà H2), địa chỉ: Số 05 đường số A, Khu dân cư H, phường H, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh để ở. H1 ghen tuông và nghĩ bà H2 đang sống cùng người đàn ông khác ở nhà bà O. Vào khoảng 12 giờ ngày 16/12/2020, H1 gặp T (bạn bè ngoài xã hội của H1, không rõ lai lịch) và rủ T qua nhà bà O để tìm bà H2 nói chuyện. H1 và T đi taxi đến nhà bà O. Khi đến nơi, có khoảng 06 thanh niên (không rõ lai lịch) cùng xuất hiện. H1 không rủ và không quen biết những người này. H1 điện thoại cho bà H2 nhiều lần nhưng bà H2 không nghe máy. H1 leo cổng rào để vào nhà bà O. H1 nhặt 01 cục đá ném vào kính cửa sổ và gọi T vào. H1 dùng cục đá đập vào kính cửa sổ nhiều lần làm cửa kính bị nứt vỡ, cục đá rơi vào mặt bàn đá cạnh cửa sổ gây thiệt hại. Khi kính cửa sổ vỡ, H1 cùng T vào nhà bà O. H1 xô ngã 01 đèn trang trí làm khung và thân đèn bị cong biến dạng. H1 gặp ông Nguyễn Văn K (chồng bà O) và nói chuyện. Sau đó, H1 ném vỡ 01 bình hoa đất nung màu nâu đỏ tại phòng khách. H1 vào bếp lấy 01 con dao cán nhựa, lưỡi dao dài khoảng 11,5cm, cùng với T chạy lên lầu tìm bà H2. Do bà H2 không mở cửa nên H1 và T đi xuống phòng khách, đặt con dao tại bàn rồi rời khỏi nhà bà O.

Theo kết luận định giá tài sản số **76/KL-HĐĐGTTTHS** ngày **05/4/2021** của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7, kết luận giá trị thiệt hại của tài sản: 01 tấm kính cửa sổ bị vỡ nát hoàn toàn có kích thước 50 x 100cm, có giá trị 1.400.000 đồng; 01 bàn khung kim loại, mặt bàn đá nhẵn bóng, kích thước 143cm x 73cm x 44cm có giá trị 6.600.000 đồng; 01 đèn trang trí bị cong biến dạng, kích thước 290cm, có giá trị 3.300.000 đồng; 01 bình hoa đất nung màu đỏ cao 40cm, có giá trị 2.000.000 đồng.

Qua truy xét, ngày 31/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 mời Hoàng Nhật H1 về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, H1 khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng vụ án:

- 01 cục đá kích thước 14cm x 17cm, trọng lượng 2,8kg, H1 dùng để ném vào kính cửa sổ.

- 01 con dao cán nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 11,5cm.

Về dân sự: Người bị hại là bà Lê Thị O đã được Hoàng Nhật H1 bồi thường thiệt hại 13.300.000 đồng. Bà O và ông K có đơn bãi nại, không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSQ7 ngày 14/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 178; Điểm s, i, b khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: đề nghị xử phạt bị cáo 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu 01 cục đá kích thước 14cm x 17cm, trọng lượng 2,8kg; 01 con dao cán nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 11,5cm.

Bị cáo khai báo về hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, Luật sư bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, căn cứ kết luận định giá tài sản số **76/KL-HĐĐTTHS** ngày **05/4/2021** của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân Quận 7 có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi dùng cục đá ném vỡ cửa kính, gây thiệt hại mặt bàn đá, xô ngã 01 đèn trang trí làm khung và thân đèn bị cong biến dạng, ném vỡ bình hoa của nhà bà Lê Thị O, ông Nguyễn Văn K. Tài sản bị hủy hoại có tổng giá trị thiệt hại là 13.300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, phải xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định Điểm s, i, b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và xét không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: 01 cục đá kích thước 14cm x 17cm, trọng lượng 2,8kg; 01 con dao cán nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 11,5cm – là công cụ phạm tội, nên, tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên, Hội đồng xét xử không xét.

[7] Đối với T và 06 thanh niên (không rõ lai lịch), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Nhật H1 phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 178; Điểm s, i, b khoản 1, Khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Nhật H1 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường V, Quận 10, Tp. HCM để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

2. Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 cục đá kích thước 14cm x 17cm, trọng lượng 2,8kg; 01 con dao cán nhựa, lưỡi dao bằng kim loại, dài khoảng 11,5cm.

(Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 127 ngày 21/9/2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

4. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án.

Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu sổ án, VT, hồ sơ (Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:

Nguyễn Thị Như H